

**Vận động trong ngày**

*Nguồn: Fireant*
**Thay đổi chỉ số**

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.234,03	272,88
Thay đổi (%)	-0,93%	-2,43%
Thay đổi	-11,63	-6,81
Tổng KLGD	594,80	81,76
Tổng GTGD	15.490,26	1.624,56
NĐTNN ròng (tỷ)	-422,14	-83,50
PE	13,31	14,99

**HĐTL chỉ số**

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.252,78	1.237,00
Thay đổi (%)	-2,34%	-2,00%
Thay đổi	-30,04	-25,2
Basis	15,78	

**Tăng giảm nhóm ngành**

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	0,01%	105,7%
Hóa chất L2	1,05%	154,0%
Tài nguyên Cơ bản L2	-0,19%	132,2%
XD và Vật liệu L2	0,38%	63,1%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0,06%	52,9%
Ô tô và phụ tùng L2	0,98%	45,6%
Thực phẩm và đồ uống	0,65%	30,6%
Hàng cá nhân & GD L2	-0,18%	96,9%
Y tế L2	0,34%	20,5%
Bán lẻ L2	0,23%	148,0%
Truyền thông L2	-0,58%	11,4%
Du lịch và Giải trí L2	0,53%	7,1%
Viễn thông L2	0,89%	14,6%
Điện, nước & xăng L2	0,19%	57,1%
Bảo hiểm L2	0,44%	41,0%
Bất động sản L2	1,31%	57,3%
Dịch vụ tài chính L2	-0,62%	219,4%
Ngân hàng L2	0,01%	94,9%
CNTT L2	-0,09%	143,3%

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

- VNINDEX kết phiên giảm 11,63 điểm (0,93%). Dòng tiền nghiêng hẳn về phe bán với 368 mã giảm và 95 mã tăng. Sau nhiều phiên lưỡng lự thì phiên hôm nay áp lực bán đã quay trở lại trong phiên quỹ ETF cơ cấu.
- Hầu hết các nhóm cổ phiếu đều gặp áp lực điều chỉnh. Trong đó nhóm cổ phiếu chứng khoán là nhóm điều chỉnh mạnh nhất trong bối cảnh VNINDEX điều chỉnh và thanh khoản thị trường sụt giảm. Nhóm cổ phiếu ngân hàng và bất động sản cũng giảm điểm khi hai nhóm cổ phiếu này đã hồi phục mạnh từ đáy trong khi đó không có thông tin tích cực nào hỗ trợ từ giờ đến cuối năm.
- Những nhóm cổ phiếu khỏe nhất như dầu khí, phân bón cũng bắt đầu cho thấy áp lực chốt lời và đối mặt với nguy cơ đảo chiều xu hướng.
- Nước ngoài tiếp tục có 1 phiên bán ròng ở các mã STB, VJC.
- Thị trường vẫn chưa tìm được nhóm ngành nào dẫn dắt trong khi đó các thông tin vĩ mô thế giới vẫn đang tiêu cực và sẽ ảnh hưởng phần nào đến vĩ mô Việt Nam. Thị trường vẫn tiếp tục trong vùng rủi ro.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ**
**Phân tích kỹ thuật:**

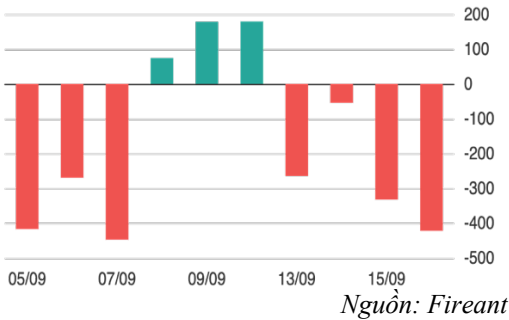
- VNINDEX kết phiên tạo thành cây nến đỏ với biên độ giảm lớn cùng khối lượng lớn hơn trung bình 20 phiên cho thấy phe bán đã bắt đầu quay trở lại và cho tín hiệu tiếp diễn đà giảm. Nếu VNIndex đánh mất vùng hỗ trợ 1.230 điểm, tín hiệu tiêu cực sẽ được xác nhận.

**Khuyến nghị:**

- Nhà đầu tư không tham gia mua mới, cơ cấu đối với nhóm cổ phiếu chứng khoán, bất động sản, ngân hàng là những nhóm đang cho thấy dấu hiệu suy yếu.
  - + Kịch bản 1: VN-Index tiếp tục dao động hẹp quanh vùng 1.230 – 1.250 điểm. Khi đó, nhà đầu tư vẫn nên thận trọng với việc mở vị thế mua mới, giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức 20% - 30% và đánh giá kỹ trạng thái thị trường để đề phòng rủi ro.
  - + Kịch bản 2: VN-Index tiếp tục giảm về vùng 1.220 điểm. Khi đó, nhà đầu tư nên nhanh chóng hạ tỷ trọng cổ phiếu, chốt lời các cổ phiếu đã lãi để bảo toàn lợi nhuận.



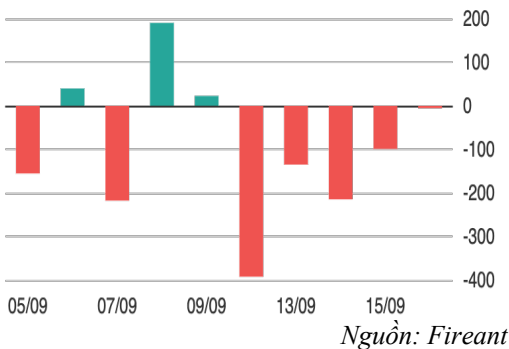
**Giao dịch nước ngoài trên HSX**



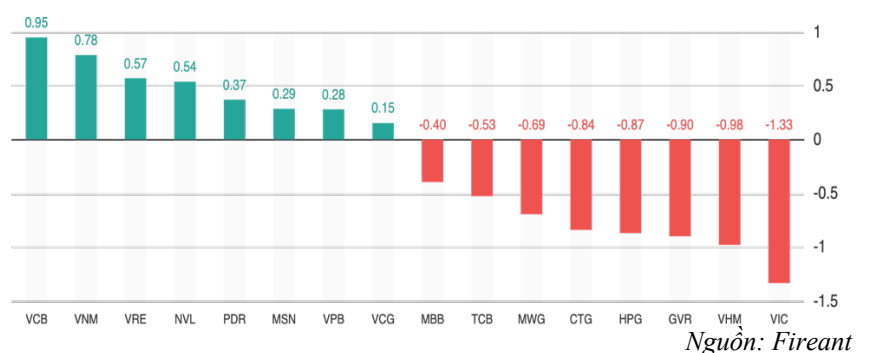
**ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC**

<b>Tin kinh tế trong nước</b>	<a href="#">Ngày 30/4/2023 sẽ khởi công cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng đoạn qua An Giang</a>
	<a href="#">Hơn 337 triệu USD 'chảy' vào Bà Rịa - Vũng Tàu trong 8 tháng đầu năm</a>
<b>Tin doanh nghiệp trong nước</b>	<a href="#">Đề xuất giảm 10% thuế các mặt hàng chế phẩm xăng</a>
	<a href="#">Làm 1 vụ ăn cá năm, thu 3 đồng lãi 1 đồng: KIDO thắng lớn năm thứ hai bán bánh trung thu trở lại</a>
	<a href="#">Tân Tạo (ITA) bổ sung thông tin: Thực tế đã tham ứng và uỷ thác cho Chủ tịch bao nhiêu tiền từ đầu năm 2020?</a>
	<a href="#">Công ty con của Becamex chuyển nhượng dự án Uni Galaxy với giá gần 1.300 tỷ đồng</a>

**Giao dịch tự doanh**



**Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số**



**ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI**
**Chỉ số thế giới**

Dow Jones	-173,27	-0,56%
DAX	-71,34	-0,55%
FTSE100	4,77	0,07%
Nikkei 225	57,29	0,21%
Hang Seng	83,28	0,44%

**Hợp đồng tương lai chỉ số**

US30*	-352,7	-1,14%
DAX*	-62	-0,48%
FTSE100*	11	0,15%
Nikkei 225*	30	0,11%
Hang Seng*	54	0,29%

\* Số liệu của phiên liền trước

**Tin kinh tế thế giới**
[World Bank cảnh báo kinh tế thế giới rơi vào suy thoái vì các NHTW đồng loạt tăng lãi suất](#)
[Mỹ nợ ai gần 31.000 tỉ USD?](#)
[Trung Quốc xây nhà máy tạo năng lượng nhiệt hạch lớn nhất thế giới](#)
**Tin hàng hóa thế giới**
[Giá vàng ngày 16.9.2022: Thế giới chỉ còn 47 triệu đồng/lượng, trong nước vẫn bán gần 67 triệu](#)
[Dầu giảm hơn 3% do lo ngại về nhu cầu, đồng USD mạnh](#)
[Cơ quan Năng lượng Quốc tế hạ dự báo về nhu cầu dầu mỏ thế giới](#)
**Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa**

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
<b>Năng lượng</b>							
Dầu WTI	USD/thùng	85,10	-3,82%	-1,95%	-4,97%	13,65%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	90,84	-3,46%	-2,15%	-5,02%	16,79%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,43	-3,79%	-0,05%	-0,09%	9,17%	PLX,OIL
<b>Kim loại quý</b>							
Vàng	USD/ounce	1.663,74	-1,89%	-3,05%	-2,75%	-9,01%	PNJ
Bạc	USD/ounce	19,16	-2,69%	2,03%	6,62%	-17,66%	PNJ
<b>Nông sản và gia súc</b>							
Đậu tương	UScent/giạ	1.451,50	-0,24%	-1,31%	-2,40%	8,38%	HKB
Gạo	USD/cwt	17,82	0,11%	2,89%	1,80%	20,00%	TAR, LTG
Sữa	USD/cwt	19,83	-0,40%	0,20%	1,02%	7,65%	VNM
Cao su	JPY/Kg	135,40	0,97%	3,04%	-0,59%	-39,23%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	18,18	-0,49%	-0,22%	1,62%	-3,71%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	219,20	0,74%	-2,94%	-8,53%	-3,05%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	483,50	-5,38%	-5,82%	-5,01%	-57,88%	PTB
Heo nạc	UScent/lbs	96,05	1,43%	4,26%	4,94%	17,89%	DBC
<b>Mặt hàng công nghiệp</b>							
Quặng sắt	USD/tấn	104,50	0,97%	2,96%	5,56%	-9,91%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	3.920,00	0,00%	0,05%	-4,90%	-13,81%	HSG,HPG

**THÔNG KÊ TRONG NGÀY**
**Thông kê hợp đồng phái sinh**

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2210	-21.50 (-1.71%)	1,254.3	1,237.0	1,254.3	1,233.2	175
VN30F2211	-31.60 (-2.49%)	1,250.2	1,235.0	1,252.2	1,233.5	187
VN30F2212	-18.20 (-1.45%)	1,250.0	1,236.8	1,253.5	1,235.0	251
VN30F2303	-15.40 (-1.24%)	1,240.1	1,231.2	1,243.9	1,231.2	182

**Top 5 tăng giá HSX**

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
LEC	7,51	+0,49/+6,98%	11.700
BMC	19,35	+1,25/+6,91%	190.200
ABS	12,9	+0,80/+6,61%	4.401.900
VSI	24,2	+1,40/+6,14%	100
VCG	25,25	+1,25/+5,21%	15.117.200

**Top 5 giảm giá HSX**

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
L10	25,6	-2,90/-10,18%	100
VFG	41,35	-3,10/-6,97%	11.200
CLW	32,4	-2,40/-6,90%	100
HOT	29,85	-2,20/-6,86%	200
AMD	1,97	-0,14/-6,64%	7.256.200

**Top 5 tăng giá HNX**

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
PDB	17,2	+1,50/+9,55%	67.500
ADC	23,1	+1,90/+8,96%	200
DZM	6,8	+0,50/+7,94%	900
TSB	11,6	+0,80/+7,41%	100
SMT	15	+1,00/+7,14%	49.200

**Top 5 giảm giá HNX**

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
KLF	1,8	-0,20/-10,00%	8.441.300
NFC	17,1	-1,90/-10,00%	100
THS	26,2	-2,90/-9,97%	100
STC	20	-2,20/-9,91%	400
THD	48,4	-5,30/-9,87%	105.900

**Top mua ròng HSX**

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
PNJ	113,2	+1,30/+1,16%	1.772.443
VNM	76,0	+1,50/+2,01%	1.563.668
VCB	80,0	+0,80/+1,01%	940.336
VRE	29,9	+1,00/+3,47%	1.792.239
NVL	86,4	+1,10/+1,29%	438.664

**Top bán ròng HSX**

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
STB	22,45	-0,60/-2,60%	-9.923.404
VJC	115,7	-0,30/-0,26%	-1.456.337
E1VFN30	21,05	-0,36/-1,68%	-5.327.700
HSG	17,2	-0,90/-4,97%	-5.675.879
KDH	33,9	-1,60/-4,51%	-2.263.021

**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ**

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	23	10,65	05/08/2020	19,5				116,0%	
PNJ	113,2	112	30/07/2022	139	107			1,1%	
SKG	18,65	17,8	30/07/2022	22,2	16			4,8%	
GEG	21,1	21	30/07/2022	28,2	18,5			0,5%	
FCN	16	15,4	30/07/2022	18	14,5			3,9%	
BSR	23,5	24,3	30/07/2022	39	22			-3,3%	
MWG	72	62,1	30/07/2022	80	57			15,9%	
HHV	14,95	14,8	30/07/2022	17,5	13,5			1,0%	
PVS	26,8	22,8	30/07/2022	30	20			17,5%	
MBB	21,8	21,4	30/07/2022	24,1	20,3			1,9%	
TCB	36	36,6	30/07/2022	40	35			-1,6%	

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
<b>MUA</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
<b>THEO DÕI</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
<b>NĂM GIỮ</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
<b>BÁN</b>	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

<b>Nguyễn Minh Hoàng</b>	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
<b>Vũ Thị Hà Phương</b>	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
<b>Nguyễn Hoàng Long</b>	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
<b>Nguyễn Thị Huyền</b>	Chuyên viên phân tích	huyen.nguyen@vfs.com.vn

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 4, Tòa nhà VOV, 37 Bà Triệu, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.